

Số: 529/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84,  
Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 603/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: F8/5, ấp 6, xã V, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người yêu cầu:* Ông Âu Vương P, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: F8/5, ấp 6, xã V, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 07/6/2022, các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn; bà Nguyễn Thị D và ông Âu Vương P đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con, sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con, tài sản chung và nợ chung.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị D và ông Âu Vương P đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 105, quyền số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 09/06/2009 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Âu Vương P xác nhận có 01 con chung tên Âu Tú Phương sinh ngày: 25/07/2009 (giới tính: nữ).

Hiện nay trẻ Tú P đang sống cùng bà D và ông P. Ông Âu Vương P và bà Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận giao trẻ Âu Tú P cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông P.

Ông P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị D và ông Âu Vương P xác nhận không có.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị D và Ông Âu Vương P cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà D và ông P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0041219 ngày 26/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà D, ông P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND xã V, huyện B, TP Hồ Chí Minh; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ; (3)

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Duy Linh**

